

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2021 cụ thể như sau:

#### A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

##### I. Tình hình thu ngân sách (theo biểu 01 đính kèm)

##### 1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 3.500.000 triệu đồng; thực hiện thu 09 tháng đầu năm 2.100.503 triệu đồng, đạt 79,1% dự toán Trung ương giao<sup>(1)</sup> và đạt 60,0% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; ước thực hiện cả năm thu 3.500.000 triệu đồng đạt 131,8% dự toán Trung ương giao, đạt 100,0% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 115,4% so với cùng kỳ<sup>(2)</sup>; Trong đó:

##### 1.1. Thu nội địa

Thực hiện 09 tháng 1.881.373 triệu đồng, đạt 57,8% dự toán (sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, XSKT, số thu còn lại 1.657.207 triệu đồng, đạt 80,6% dự toán); ước thực hiện cả năm thu 3.231.000 triệu đồng, đạt 134,1% dự toán Trung ương giao, đạt 99,3% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh giao và bằng 117,1% so với cùng kỳ (thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và số kiến thiết còn lại 2.247.750 triệu đồng, đạt 109,3% dự toán và bằng 104,3% so cùng kỳ năm trước). Tình hình thu ở một số lĩnh vực có số thu lớn như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước trung ương: Thực hiện 09 tháng 442.413 triệu đồng, đạt 60,7% dự toán; ước thực hiện cả năm 675.272 triệu đồng, đạt 92,6% dự toán, bằng 109,1% so cùng kỳ năm trước; số thu khu vực này chủ yếu từ số nộp thuế giá trị gia tăng và thuế tài nguyên nước thủy điện của các nhà máy thủy điện trên địa bàn<sup>(3)</sup>. Số thu của các nhà máy thủy điện không đạt dự toán là do đặc thù tình hình thời tiết trên địa bàn. Bên cạnh đó, giá tính thuế GTGT năm 2021 đối với các nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN/GENCO là 468,38 đồng/KWh, giảm 127,62 đồng/KWh so với giá tính thuế khi xây dựng dự toán năm 2021.

<sup>(1)</sup> Dự toán thu NSNN trên địa bàn Trung ương giao 2.654.600 triệu đồng.

<sup>(2)</sup> Ước thực hiện thu năm 2021 sau khi loại trừ số hoàn thuế giá trị gia tăng hoạt động xuất nhập khẩu còn 2.900.000 triệu đồng, đạt 82,9% dự toán và bằng 119,3% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(3)</sup> Số thu từ các nhà máy thủy điện 09 tháng đầu năm 2021 đạt 368.010 triệu đồng, đạt 61,9% so với dự toán; ước thực hiện cả năm 557.000 triệu đồng, đạt 93,6% dự toán và bằng 115,6% so với cùng kỳ năm 2020.

- *Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước địa phương*: Thực hiện 09 tháng 30.021 triệu đồng, đạt 100,1% dự toán; ước thực hiện cả năm 42.380 triệu đồng, đạt 141,3% dự toán, bằng 114,5% so cùng kỳ năm trước. Số thu khu vực này đạt khá so với tiến độ thực hiện dự toán thu, chủ yếu từ Chi nhánh công ty cổ phần xăng dầu, dầu khí PV Oil Miền trung tại Kon Tum, Công ty cao su Chư Mom Ray và Công ty cao su Sa Thầy.

- *Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh*: Thực hiện 09 tháng 622.978 triệu đồng, đạt 93,0% dự toán; ước thực hiện cả năm 790.000 triệu đồng đạt 117,9% dự toán, bằng 109,3% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt cao là do trong năm thủy điện Thượng Kon Tum bắt đầu đi vào hoạt động và phát sinh số nộp ngân sách nhà nước, đồng thời phát sinh khoản thu nợ gia hạn theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP chuyển sang và nợ không tính tiền chậm nộp do chủ đầu tư chậm thanh toán.

- *Thuế thu nhập cá nhân*: Thực hiện 09 tháng 91.193 triệu đồng, đạt 104,8% dự toán; ước thực hiện cả năm 105.680 triệu đồng, đạt 121,5% dự toán, bằng 117,4% so cùng kỳ năm trước. Số thu đạt cao so với dự toán và cùng kỳ chủ yếu là do các tổ chức, doanh nghiệp nộp số Quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công của năm 2020.

- *Thu thuế bảo vệ môi trường*: Thực hiện 09 tháng 210.061 triệu đồng, đạt 82,4% dự toán; ước thực hiện cả năm 280.000 triệu đồng, đạt 109,8% dự toán và bằng 105,6% so cùng kỳ năm trước. Số thu từ thuế bảo vệ môi trường tương đối ổn định qua các năm, chủ yếu thu từ Chi nhánh xăng dầu Kon Tum và Chi nhánh công ty cổ phần xăng dầu, dầu khí PV Oil Miền trung tại Kon Tum.

- *Thu tiền sử dụng đất (trừ phần địa phương giao tăng thu)*: Thực hiện 09 tháng 118.490 triệu đồng, đạt 39,5% dự toán<sup>(4)</sup>; ước thực hiện cả năm 317.950 triệu đồng, đạt 106,0% so dự toán và bằng 113,7% so cùng kỳ năm trước.

*Số thu từ các dự án khai thác quỹ đất (địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương)* thực hiện thu 09 tháng 25.048 triệu đồng, đạt 3,1% dự toán<sup>(5)</sup>, ước thực hiện cả năm 570.300 triệu đồng, đạt 70,7% dự toán. Số thu chưa đạt dự toán, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp dẫn đến thị trường đất đai có xu hướng chậm lại, công tác chuẩn bị, đền bù giải phóng mặt bằng một số dự án có quy mô lớn tại địa bàn thành phố Kon Tum chưa đủ điều kiện để đưa ra đấu giá. Hiện tại, công tác chuẩn bị hồ sơ thủ tục, bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án giao dự toán tăng thu đầu năm 2021 đang triển khai và đưa ra đấu giá vào các tháng cuối năm 2021 (*chi tiết các dự án tại phụ lục 03 đính kèm*).

- *Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết*: Thực hiện 09 tháng 80.628 triệu đồng, đạt 89,6% dự toán; ước thực hiện cả năm 95.000 triệu đồng, đạt 105,6% dự toán

<sup>(4)</sup> Dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao 300.000 triệu đồng.

<sup>(5)</sup> Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu so với dự toán trung ương 806.400 triệu đồng.

giao, bằng 107,9% so cùng kỳ. Số thu đạt tiến độ dự toán giao chủ yếu từ doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết.

### **1.2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu**

Nguồn thu điều tiết ngân sách Trung ương hưởng 100%: Thực hiện 09 tháng 219.130 triệu đồng, đạt 88,8% dự toán; ước thực hiện cả năm 269.000 triệu đồng, đạt 109,0% dự toán và bằng 99,0% so cùng kỳ<sup>(6)</sup>. Nguồn thu chủ yếu từ thuế giá trị gia tăng mặt hàng điện năng, mặt hàng máy móc thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định của các dự án đầu tư, gỗ nguyên liệu và cao su tự nhiên, đường ăn.

## **2. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp**

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 3.046.300 triệu đồng. Thực hiện 09 tháng 1.673.730 triệu đồng (*ngân sách tỉnh hưởng 844.647 triệu đồng; ngân sách huyện hưởng 829.083 triệu đồng*), đạt 54,9% dự toán; ước thực hiện cả năm thu 2.959.422 triệu đồng (*ngân sách tỉnh hưởng 1.738.223 triệu đồng; ngân sách huyện hưởng 1.221.199 triệu đồng*), đạt 97,1% dự toán và bằng 118,3% so cùng kỳ năm trước. Thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp sau khi trừ tiền sử dụng đất (*bao gồm số thu từ các dự án khai thác quỹ đất địa phương giao tăng thu so với dự toán Trung ương*) và xổ số kiến thiết, thì ước thực hiện cả năm 1.976.172 triệu đồng, đạt 106,8% dự toán, tăng thu khoảng 126.272 triệu đồng (*ngân sách tỉnh hụt thu khoảng 20.364 triệu đồng; ngân sách cấp huyện tăng thu khoảng 146.636 triệu đồng*).

## **3. Công tác thu hồi nợ đọng thuế và xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14:**

### **3.1. Công tác thu hồi nợ đọng thuế**

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 299.718 triệu đồng. Đến ngày 30 tháng 9 năm 2021, tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 175.357 triệu đồng, giảm 124.361 triệu đồng (giảm 41,5%) so với thời điểm 31 tháng 12 năm 2020; trong đó: Nợ khó thu là 21.190 triệu đồng, giảm 154.430 triệu đồng (giảm 87,9%) so với nợ khó thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020; Nợ có khả năng thu là 102.952 triệu đồng, giảm 21.147 triệu đồng (giảm 17%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020; Nợ đang chờ xử lý xóa theo Nghị quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội là 50.386 triệu đồng; Nợ đang chờ xử lý khác 829 triệu đồng.

### **3.2. Xử lý nợ thuế theo Nghị quyết 94/2019/QH14:**

Tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế (NNT) không còn khả năng nộp NSNN phải xử lý theo Nghị quyết 94/2019/QH14 của

<sup>(6)</sup> Trong đó: Thuế XNK và tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu ước đạt 139,5% dự toán, thuế VAT hàng nhập khẩu ước đạt 108,4% dự toán.

Quốc hội là 303.153 triệu đồng<sup>(7)</sup>, trong đó: Tiền thuế nợ thuộc nhóm đối tượng khoan nợ là 134.609 triệu đồng, tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa nợ là 168.544 triệu đồng; kết quả xử lý như sau:

+ Kết quả xử lý khoan nợ tiền thuế tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 là 128.577 triệu đồng của 2.075 Người nộp thuế, đạt 95,5% số tiền thuế nợ thuộc nhóm đối tượng được khoan nợ.

+ Kết quả xử lý xóa tiền chậm nộp tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2021: Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện xóa 107.172 triệu đồng tiền chậm nộp của Người nộp thuế, bằng 64,0% số tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa tiền chậm nộp.

+ Tổng số nợ thuế thuộc diện xử lý theo Nghị quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội (*sau khi trừ số nợ đã khoan nợ và xóa nợ theo quy định*) đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2021 còn lại 67.404 triệu đồng.

Hiện nay, Cục Thuế tỉnh đã tham mưu trình Tổng cục Thuế, Thủ tướng Chính phủ xóa tiền chậm nộp của 03 Người nộp thuế với số tiền 50.386 triệu đồng<sup>8</sup>.

### **3.3. Tình hình nợ thuế cả năm 2021:**

Ước tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế nợ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021 là 120.000 triệu đồng, giảm 179.718 triệu đồng (giảm 60%) so với tổng nợ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020, trong đó: nợ khó thu là 16.000 triệu đồng, giảm 159.620 triệu đồng (giảm 90,9%); nợ có khả năng thu là 104.000 triệu đồng, giảm 20.098 triệu đồng (giảm 16,2%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020.

## **II. Thực hiện chi ngân sách địa phương (theo biểu 02 đính kèm):**

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 7.842.265 triệu đồng; nhiệm vụ chi năm 2020 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2021 là 2.591.891 triệu đồng; nguồn trung ương bổ sung mục tiêu trong năm 60.965 triệu đồng. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2021 (*tính cả chuyển nguồn và nguồn bổ sung trong năm*) 10.495.121 triệu đồng. Thực hiện 09 tháng đầu năm 5.466.223 triệu đồng, đạt 52,1% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện cả năm 8.811.000 triệu đồng, đạt 84,0% nhiệm vụ chi và bằng 109,9% so cùng kỳ năm trước, bao gồm:

### **1. Chi đầu tư phát triển**

**1.1. Chi đầu tư phát triển:** Thực hiện 9 tháng: 2.068.017 triệu đồng đạt 57,4% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện năm 2021 là 3.355.666 triệu đồng đạt 93,1% nhiệm vụ chi, bằng 116,4% so cùng kỳ năm trước (*Loại trừ tạm ứng chưa thu*

<sup>(7)</sup> Số liệu khoan nợ tiền thuế tới thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2020.

<sup>(8)</sup> Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thịnh Phát Kon Tum 37.583 triệu đồng; Công ty cổ phần xây dựng 79: 5.079 triệu đồng; Công ty TNHH Đổi mới 7.724 triệu đồng.

*hồi năm trước chuyển sang, vốn kéo dài (vốn nước ngoài, Trung ương bổ sung mục tiêu), ước thực hiện đạt 90,3%), trong đó:*

- Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương: Thực hiện 9 tháng 762.487 triệu đồng đạt 54,1% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện năm 2021 là 1.287.487 triệu đồng đạt 91,3% nhiệm vụ chi bằng 110,7% so cùng kỳ năm trước, trong đó: vốn cân đối ngân sách địa phương đạt 96% nhiệm vụ chi; nguồn xổ số kiến thiết đạt 90,1% nhiệm vụ chi, chi từ nguồn thu sử dụng đất đạt 84,8% so với nhiệm vụ chi.

- Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc ngân sách Trung ương: Thực hiện 9 tháng 1.305.529 triệu đồng đạt 59,5% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện năm 2021 là 2.068.178 triệu đồng đạt 94,3% nhiệm vụ chi.

**1.2.** Chi đầu tư từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so dự toán trung ương: Ước thực hiện giải ngân cả năm (theo tiến độ nguồn thu thực tế): 300.000 triệu đồng, đạt khoảng 38% dự toán<sup>9</sup>.

### **1.3. Các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực chi đầu tư phát triển**

#### **a) Vốn ứng trước thực hiện đầu tư các dự án trên địa bàn**

Ứng trước ngân sách trung ương chưa thu hồi đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 490.920 triệu đồng; đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 đã bố trí kế hoạch vốn thu hồi vốn ứng 146.403 triệu đồng; số vốn tạm ứng còn lại chưa thu hồi 344.517 triệu đồng<sup>(10)</sup>. Ứng trước ngân sách tỉnh thực hiện các dự án đầu tư đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 171.276 triệu đồng; nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, trong 9 tháng đầu năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ứng trước ngân sách tỉnh để thực hiện dự án 30.000 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí để thu hồi tạm ứng 49.774 triệu đồng, tổng số vốn ứng trước còn lại 151.502 triệu đồng sẽ được bố trí thu hồi trong các đợt rà soát kế hoạch vốn tiếp theo.

Việc bố trí kế hoạch vốn thu hồi vốn ứng trước được thực hiện qua từng năm. Trong giai đoạn 2021 - 2025 ngân sách trung ương đã bố trí kế hoạch vốn đầu tư để thu hồi dứt điểm số ứng trước ngân sách trung ương<sup>(11)</sup>.

#### **b) Về tạm ứng kế hoạch vốn chưa thu hồi**

Theo báo cáo số 352/BC-KBKT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước tỉnh, lũy kế số dư tạm ứng vốn đầu tư phát triển tỉnh quản lý đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 là 285.566,4 triệu đồng<sup>(12)</sup>, trong đó số dư tạm ứng quá hạn

<sup>(9)</sup> Đặc thù công tác quản lý nguồn vốn này chi thông báo vốn cho các chủ đầu tư khi có nguồn thu thực tế nộp vào ngân sách, theo kế hoạch vốn được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ cụ thể cho từng dự án.

<sup>(10)</sup> Đường NT 18 Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y 204.642 triệu đồng; Đường N5 (Đoạn nối từ đường NT 18 đến đường Hồ Chí Minh) Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y 114.883 triệu đồng; Đường giao thông tránh lũ từ thôn 10 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà đi thôn 2 xã Diên Bình, huyện Đăk Tô 24.992 triệu đồng.

<sup>(11)</sup> Tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ Tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025.

<sup>(12)</sup> Trong đó, thuộc kế hoạch năm 2019 trở về trước 208.668,1 triệu đồng (chiếm 73,1%) thuộc kế hoạch năm 2020 là 76.898,3 triệu đồng (chiếm 26,9%).

59.073,4 triệu đồng. Triển khai thực hiện kiến nghị xử lý tạm ứng quá hạn chưa thu hồi của Kiểm toán Nhà nước năm 2020<sup>(13)</sup>, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư rà soát, thu hồi tạm ứng quá hạn<sup>(14)</sup>. Bên cạnh đó, Kho bạc Nhà nước tỉnh đã gửi các thông báo đôn đốc các chủ đầu tư có số dư tạm ứng quá hạn và đôn đốc các đơn vị thực hiện thu hồi tạm ứng theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước; tuy nhiên vẫn chưa thu hồi hết số tạm ứng nêu trên do một số nguyên nhân sau: (i) Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, một số hộ dân không thống nhất theo phương án bồi thường đã được phê duyệt<sup>(15)</sup>; (ii) Một số nhà thầu giải thể, không nộp trả<sup>(16)</sup> và (iii) một số nguyên nhân khác, như: tạm dừng theo Nghị quyết 11/NQ-CP năm 2011, điều chỉnh dự án<sup>(17)</sup>. Hiện nay, định kỳ hằng quý, Kho bạc Nhà nước tỉnh có văn bản đôn đốc các chủ đầu tư, ban quản lý dự án thực hiện thanh toán thu hồi tạm ứng. Sau khi các đơn vị thực hiện thu hồi tạm ứng, Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định.

## 2. Chi thường xuyên

Thực hiện 09 tháng 3.378.820 triệu đồng, đạt 65,1% nhiệm vụ chi; ước thực hiện cả năm 5.090.499 triệu đồng, đạt 98,1% nhiệm vụ chi, bằng 99,5% so cùng kỳ năm trước; trong đó: Chi thường xuyên cân đối ngân sách 4.651.114 triệu đồng, đạt 97,9% nhiệm vụ chi (*trong đó: sự nghiệp giáo dục và đào tạo đạt 96,4%, sự nghiệp khoa học công nghệ đạt 90,0%, sự nghiệp môi trường đạt 99,0%...*). Chi từ nguồn trung ương bổ sung mục tiêu 439.385 triệu đồng, đạt 100% nhiệm vụ chi.

## 3. Tình hình thực hiện nguồn dự phòng ngân sách địa phương

Dự toán giao đầu năm 2021: 126.345 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 66.785 triệu đồng, ngân sách huyện 59.560 triệu đồng*), chuyển nguồn 2020 sang 6.486 triệu đồng (*ngân sách huyện 6.486 triệu đồng*); nguồn cắt giảm, tiết kiệm theo Nghị quyết 58/2021/NQ-CP bổ sung dự phòng 36.421 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 23.374 triệu đồng, ngân sách huyện 13.047 triệu đồng*); nguồn kinh phí bầu cử còn dư bổ sung dự phòng ngân sách tỉnh 7.079 triệu đồng<sup>18</sup>. Tổng dự phòng được sử dụng 176.331 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 97.238 triệu đồng, ngân sách huyện 79.093 triệu đồng*); đã sử dụng từ nguồn dự phòng đến ngày 30 tháng 9 năm 2021: 99.918 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 58.356 triệu đồng, ngân sách huyện 41.562 triệu đồng*), đạt 56,7% tổng nguồn dự phòng (*chủ yếu phát sinh, phòng chống dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, khắc phục mưa lũ và các nhiệm vụ an ninh-quốc phòng*).

<sup>(13)</sup> Tại Báo cáo số 478/KTNN-TH ngày 29 tháng 12 năm 2020.

<sup>(14)</sup> Tại Văn bản số 205/UBND-KTTH ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc triển khai thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước ngân sách địa phương năm 2019 và Văn bản số 1122/UBND - KTTH ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc thu hồi tạm ứng chi đầu tư xây dựng cơ bản.

<sup>(15)</sup> Dự án Kè chống sạt lở sông Đăk BLa đoạn qua PleiĐôn-KonRBang.

<sup>(16)</sup> Dự án Đường giao thông Ngọc Hoàng - Măng Bút-Tu Mơ Rông-Ngọc Linh, Dự án Đường từ thị trấn Đăk Rve đến xã Đăk Phe huyện Kon Rẫy, Hồ chứa nước Đăk Ron Ga – Đăk Tô

<sup>(17)</sup> Dự án đường lên cột mốc biên giới Việt nam – Lào – Campuchia tạm dừng để điều chỉnh lại quy mô dự án.

<sup>(18)</sup> Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Thông báo số 23/TB-TTHĐND ngày 20 tháng 9 năm 2021 về việc điều chỉnh dự toán kinh phí ngân sách tỉnh bố trí thực hiện công tác bầu cử còn dư năm 2021.

### **III. Thực hiện kiến nghị, kết luận tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum:**

1. Năm 2019: Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính với tổng số tiền 232.953,7 triệu đồng; số kiến nghị kiểm toán điều chỉnh giảm 7.864 triệu đồng; số kiến nghị đủ bằng chứng 225.089,7 triệu đồng; kết quả thực hiện đến nay 198.820,8 triệu đồng, đạt 88,3%; số còn lại tiếp tục thực hiện 26.268,9 triệu đồng. Về xử lý khác: Kiểm toán kiến nghị: 117.522,4 triệu đồng, kết quả thực hiện 33.345,6 triệu đồng, đạt 28,4%, số còn lại tiếp tục thực hiện 84.176,8 triệu đồng (*Chi tiết tại phụ lục 04 đính kèm*).

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc tiếp thu, chấn chỉnh, khắc phục và rút kinh nghiệm trong công tác quản lý ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.

2. Năm 2020: Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có Báo cáo riêng kết quả thực hiện theo chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 10/TTHĐND-TH ngày 17 tháng 8 năm 2021 về việc báo cáo thực hiện kết luận của Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020.

### **IV. Tình hình trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm 2021:**

Về điều chỉnh dự toán chi trả lãi vay để đảm bảo nguồn trả nợ nhanh gốc vay trong năm 2021 theo đúng yêu cầu của Ngân hàng Thế giới (WB) và Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2020 đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất điều chỉnh giảm dự toán chi trả lãi vay năm 2021 ngân sách tỉnh còn lại, số tiền 1.192 triệu đồng để chuyển sang bổ sung nguồn trả nợ gốc vay của ngân sách tỉnh trong năm 2021 để đảm bảo nguồn trả nợ nhanh theo quy định.

### **V. Tình hình trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020:**

Căn cứ quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 59 của Luật ngân sách nhà nước<sup>(19)</sup>, sau khi rà soát nguồn tăng thu ngân sách tỉnh và một số nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình<sup>(20)</sup> Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phân bổ<sup>(21)</sup> tại Thông báo số 23/TB-TTHĐND ngày 8 tháng 6 năm 2021 về việc phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020 (*Chi tiết tại phụ lục 05 đính kèm*)

### **VI. Đánh giá tình hình ước thực hiện nhiệm vụ ngân sách năm 2020**

<sup>(19)</sup> Ủy ban nhân dân lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

<sup>(20)</sup> Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021.

<sup>(21)</sup> Nguồn tăng thu xô số kiến thiết 3.008 triệu đồng; tăng thu tiền sử dụng đất điều tiết 12% về ngân sách tỉnh 9.976 triệu đồng; nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y 2.100 triệu đồng; các nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020: 51.505 triệu đồng và nguồn tăng thu năm 2019 còn lại chưa phân bổ 12.663 triệu đồng.

## 1. Về thu ngân sách nhà nước

Số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 09 tháng đầu năm 2021 thực hiện chưa đạt so với tiến độ dự toán được giao (*chủ yếu là chưa đạt số thu tiền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất địa phương giao tăng thu so dự toán Trung ương*), nguyên nhân do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; công tác chuẩn bị hồ sơ thủ tục, bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án có quy mô lớn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán tăng thu đầu năm 2021 đang triển khai và đưa ra đấu giá vào các tháng cuối năm 2021; thu từ các Nhà máy thủy điện phụ thuộc rất lớn vào diễn biến tình hình thời tiết và giá điện biến động; bên cạnh đó do thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế theo Nghị định của Chính phủ dẫn đến tổng số thu ngân sách trong 09 tháng đầu năm chưa đạt theo tiến độ dự toán.

## 2. Về chi ngân sách nhà nước

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn thấp, tập trung ở nguồn vốn phân cấp hỗ trợ các Ủy ban nhân dân các huyện thành phố<sup>22</sup>. Đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu để lại đầu tư thì được giải ngân theo tiến độ nguồn thu; đến thời điểm hiện nay, chưa thu được hoặc vừa mới thu nên chưa phản ánh được thực nguồn, làm ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh. Bên cạnh đó, công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, mất nhiều thời gian, làm chậm tiến độ của hầu hết các dự án<sup>23</sup>; Chi thường xuyên đảm bảo theo tiến độ dự toán, bám sát Chương trình công tác trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo của các cơ quan Trung ương.

## B. PHƯƠNG HƯỚNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022

Dự kiến dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022 là 3.600.000 triệu đồng, tăng so với dự toán thảo luận với Bộ Tài chính 813.000 triệu đồng<sup>(24)</sup>, trong đó:

- Dự toán thu nội địa năm 2022 dự kiến xây dựng 3.330.000 triệu đồng, bằng 103,1% so ước thực hiện 2021, trong đó: Thu tiền sử dụng đất và thu từ các dự án khai thác quỹ đất 1.048.000 triệu đồng (*dự kiến giao tăng hơn so với kết quả thảo luận với Bộ Tài chính 813.000 triệu đồng<sup>(25)</sup>*); thu từ xổ số kiến thiết 60.000 triệu đồng<sup>(26)</sup>. Thu nội địa (*không kể tiền sử dụng đất và thu xổ số*

<sup>(22)</sup> Theo báo cáo của các đơn vị, hiện nay đang tập trung giải ngân nguồn phân cấp năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2021. Bên cạnh đó, đối với các công trình khởi công mới, trong những tháng đầu năm, đơn vị đang tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án mới có cơ sở triển khai thực hiện

<sup>(23)</sup> Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tại Văn bản số 1420/UBND-KTTH ngày 06 tháng 5 năm 2021.

<sup>(24)</sup> Dự toán Trung ương dự kiến giao 2.787.000 triệu đồng (*trong đó thu nội địa 2.517.000 triệu đồng, thu xuất nhập khẩu 270.000 triệu đồng*). Sở Tài chính tiếp tục phối hợp Cục thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2022 cụ thể.

<sup>(25)</sup> Bao gồm số thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất và tài sản trên đất.

<sup>(26)</sup> Bao gồm số thu từ xổ số kiến thiết điện toán.



*kiến thiết*) 2.222.000 triệu đồng, bằng 110,1% so dự toán năm 2021 và bằng 103,1% so thực hiện năm 2020.

- Thu thuế xuất nhập khẩu 270.000 triệu đồng, gồm: Thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa xuất nhập khẩu 262.000 triệu đồng; thuế xuất, nhập khẩu 8.000 triệu đồng.

Với số thu nội địa năm 2022 là 3.330.000 triệu đồng, thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (*Bao gồm thu tiền sử dụng đất 1.048.000 triệu đồng, thu xổ số kiến thiết 60.000 triệu đồng*) là 3.098.400 triệu đồng, số Trung ương bổ sung cân đối ngân sách 3.603.517 triệu đồng; theo đó tổng chi cân đối ngân sách địa phương (*Bao gồm chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.048.000 triệu đồng<sup>27</sup>, chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết 60.000 triệu đồng, bội chi ngân sách địa phương: 48.400 triệu đồng*) 6.750.317 triệu đồng, tăng 13,7% so với dự toán Trung ương giao năm 2022 (*chủ yếu giao từ tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất*). Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi, cập nhật số liệu giao dự toán năm 2022 chính thức từ Trung ương và hoàn thiện, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh chính thức (*Phương án phân bổ chi tiết dự toán 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình riêng trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định*).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 2 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT-KTTH.NTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Sâm**

<sup>(27)</sup> Trong đó: Chi từ nguồn sử dụng đất Trung ương giao 235.000 triệu đồng, chi từ nguồn địa phương giao tăng thu các DA khai thác quỹ đất 813.000 triệu đồng.